

Tuần: 13  
Tiết: 37,38,39

Ngày soạn: 28/11/2025  
Ngày dạy:

## CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN

### MỤC TIÊU CHUNG

Sau chủ đề này, HS:

- Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp;
- Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế;
- Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp, hợp tác, thích ứng với cuộc sống; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

### TUẦN 13 - TIẾT 37: SINH HOẠT DƯỚI CỜ NHIỆM VỤ ĐỘI VIÊN

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được ba nhiệm vụ đội viên cần thực hiện;
- Biết điều chỉnh bản thân phù hợp với nhiệm vụ đội viên, thực hiện tốt Năm điều Bác Hồ dạy, rèn luyện để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt;

##### 2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- **Năng lực riêng:**
  - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
  - + Rèn luyện năng lực hợp tác và giao tiếp, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, yêu nước;

##### 3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

Mạnh dạn, tự tin trong công việc và hình thành những thói quen tốt.

#### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

##### 1. Đối với TPT, BGH và GV:

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
  - Tư vấn cho lớp trực tuần viết kịch bản, dẫn chương trình;
  - Tiết mục múa hát tập thể hoặc dân vũ cả trường;
  - Chuẩn bị cây để treo 16 bông hoa;
  - 16 bông hoa: 4 bông màu xanh cho khối lớp 6; 4 bông màu vàng cho khối lớp 7; 4 bông màu cam cho khối lớp 8 và 4 bông màu đỏ cho khối lớp 9;
  - 16 câu hỏi cho 4 khối lớp 6, 7, 8, 9 ghi vào các bông hoa đã quy định. Căn cứ vào nhiệm vụ đội viên, Chương trình Rèn luyện đội viên, Năm điều Bác Hồ dạy, các hiểu biết về Đảng, Đoàn, Đội, Bác Hồ để đề ra câu hỏi. Câu hỏi có thể yêu cầu cá nhân trả lời, có thể yêu cầu tập thể thực hiện, phân cấp rõ từng khối lớp.
- Ví dụ, khối lớp 6:

Câu 1: Hãy giải thích Điều 1 trong Năm điều Bác Hồ dạy.

Câu 2: Bạn hãy cho biết tên một địa chỉ ở quê hương hoặc một di tích lịch sử địa phương mà bạn biết.

Câu 3: Bạn hãy cùng Chi đội hát Đội ca (hoặc bài hát về trường, lớp, quê hương, Tổ quốc,...).

Câu 4: Bạn hãy cùng Chi đội thực hiện động tác đi đều.

Ví dụ, khối lớp 8:

Câu 1: Trong thư Bác Hồ gửi HS nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Bác đã nhắn gửi đến HS cả nước điều gì?

Câu 2: Hãy nêu ý nghĩa của huy hiệu Đoàn, huy hiệu Đội.

Câu 3: Hãy nêu tên một tổ chức quốc tế về trẻ em.

Câu 4: Bạn hãy cùng Chi đội thực hiện động tác thắt - tháo khăn quàng đỏ.

## 2. Đối với HS:

- Ôn lại ba nhiệm vụ của Đội viên; chương trình Rèn luyện của Đội viên
- Sẵn sàng tham gia hái hoa trả lời câu hỏi.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

### B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

#### Hoạt động 1: Chào cờ

a. **Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. **Nội dung:** HS hát Quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

#### Hoạt động 2: Hái hoa trả lời câu hỏi:

a. **Mục tiêu:**

- Nêu được ba nhiệm vụ đội viên cần thực hiện và biết điều chỉnh bản thân cho phù hợp với nhiệm vụ đội viên;
- Tự giác thực hiện tốt Năm điều Bác Hồ dạy và rèn luyện để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt.

**b. Nội dung:** Lớp trực tuần dẫn chương trình Hái hoa trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Kết quả cuộc chơi.

**d. Tổ chức thực hiện:**

HS lớp trực tuần dẫn chương trình:

- Tuyên bố lí do, để dẫn cho hoạt động. Nêu lại ba nhiệm vụ đội viên theo Điều lệ Đội, nêu tóm tắt các yêu cầu cần đạt trong Chương trình Rèn luyện đội viên.

- Giới thiệu cây hoa, màu hoa cho các khối lớp, nêu yêu cầu các khối lớp lên hái hoa đúng màu để trả lời câu hỏi hoặc thực hiện theo yêu cầu của hoa đề ra.

- Mời HS các khối lớp xung phong lên hái hoa, thực hiện theo yêu cầu của hoa đề ra. Nếu cá nhân hoặc tập thể thực hiện đúng yêu cầu, cả trường khuyến khích động viên, vỗ tay. Nếu trả lời chưa đúng mời HS cùng khối trả lời bổ sung.

- Nêu câu hỏi để HS trả lời và chia sẻ:

+ Qua hoạt động hôm nay, em nhớ được các nhiệm vụ nào của đội viên, các yêu cầu nào của Chương trình Rèn luyện đội viên?

+ Nhiệm vụ nào em đã thực hiện tốt? Nhiệm vụ nào, yêu cầu nào em chưa thực hiện được?

- HS được yêu cầu chia sẻ ý kiến.

- TPT tổng kết hoạt động và đưa ra thông điệp: Thiếu nhi Việt Nam thi đua thực hiện tốt Năm điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt.

**Hoạt động 3: Múa hát, dân vũ toàn trường**

**a. Mục tiêu:** Tự tin, hứng thú tham gia hoạt động múa hát cùng các bạn.

**b. Nội dung:** Múa, hát dân vũ.

**c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

Lớp trực tuần làm mẫu các động tác dân vũ. HS các lớp trong trường thực hiện các động tác dân vũ theo nhạc.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS rèn luyện để thành đội viên tốt.

**b. Nội dung:** Yêu cầu HS tiếp tục thực hiện để thành đội viên tốt

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

Yêu cầu HS tiếp tục thực hiện những việc sau:

- Đề ra biện pháp rèn luyện.

- Giúp đỡ bạn cùng thực hiện tốt nhiệm vụ đội viên.

- Đề xuất với nhà trường, liên đội tổ chức các hoạt động cần thiết cho việc rèn luyện.

**VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

| Hình thức đánh                                                                                                                                    | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                                                                                                  | Công cụ đánh giá                                                           | Ghi Chú |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Tạo cơ hội thực hành cho người học</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học</li> <li>- Hấp dẫn, sinh động</li> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Phù hợp với mục tiêu, nội dung</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý thức, thái độ của HS</li> </ul> |         |

## V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)

### CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN TUẦN 13 - TIẾT 38- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ GÓC HỌC TẬP CỦA EM

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách sắp xếp và sắp xếp được góc học tập gọn gàng, ngăn nắp;
- Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực hợp tác, tính ngăn nắp, gọn gàng; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

##### 2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- **Năng lực riêng:**
- + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
- + Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực hợp tác, tính ngăn nắp, gọn gàng;

##### 3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

#### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

##### 1. Đối với GV:

- Tranh, ảnh hoặc video clip về sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập ở góc học tập;
- Một số mẫu thiết kế góc học tập của HS lớp 6 đã thực hiện ở những năm học trước (dùng để giới thiệu cho HS tham khảo);
- Máy tính, máy chiếu (nếu có);
- Phần thưởng nhỏ cho nhóm HS được bình chọn thiết kế sáng tạo, đẹp (nếu có).

##### 2. Đối với HS:

- Quan sát góc học tập của bản thân và chuẩn bị ý tưởng sắp xếp góc học tập;
- Giấy trắng khổ A3 hoặc A4, bút chì, thước kẻ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

- a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
- b. **Nội dung:** GV tổ chức hoạt động
- c. **Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS
- d. **Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Chia sẻ việc sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp**

- a. **Mục tiêu:** Nêu được những việc đã làm và cảm nhận của bản thân về góc học tập của mình ở nhà.
- b. **Nội dung:** GV yêu cầu HS suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp góc học tập của bản thân.
- c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS
- d. **Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp góc học tập của bản thân theo những gợi ý sau:</li> <li>+ Mô tả cách sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập của em ở góc học tập.</li> <li>+ Cảm nhận của em về góc học tập của mình. + Nếu được thay đổi vị trí và cách sắp xếp góc học tập của em ở nhà, em muốn thay đổi như thế nào? Vì sao?</li> <li>- Chia HS trong lớp thành các nhóm. Sau đó tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ kết quả làm việc cá nhân và thảo luận về cách sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.</li> </ul> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</li> <li>+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.</li> <li>+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện n/vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</li> <li>+ HS ghi bài.</li> </ul> | <p><b>1. Chia sẻ việc sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc học tập là nơi cất giữ sách vở, đồ dùng học tập và là nơi ngồi học hằng ngày của các em.</li> <li>Việc tìm kiếm đồ dùng học tập, sách vở mỗi khi cần dùng đến có dễ dàng, nhanh chóng hay không, việc ngồi học ở góc học tập có thoải mái, dễ chịu hay không tùy thuộc rất nhiều vào sự sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập ở góc học tập của mỗi người.</li> </ul> |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành: Thiết kế góc học tập)**

- a. **Mục tiêu:** Đưa ra được ý tưởng thiết kế góc học tập theo yêu cầu gọn gàng, ngăn nắp, phù hợp với điều kiện của gia đình.



**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Yêu cầu HS dựa vào điều kiện thực tế của gia đình, mong muốn của bản thân và tham khảo hình ảnh thể hiện cách sắp xếp góc học tập trong SGK (hoặc một số mẫu thiết kế góc học tập của HS lớp 6 đã thực hiện ở những năm học trước) để đưa ra ý tưởng thiết kế góc học tập cho bản thân. Có thể vẽ phác thảo góc học tập theo ý tưởng.

- Chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4-6 HS.

- Các thành viên trong nhóm lần lượt chia sẻ ý tưởng thiết kế góc học tập đảm bảo ngăn nắp, gọn gàng, phù hợp với điều kiện thực tế của gia đình. Các thành viên khác chú ý lắng nghe, quan sát để nêu nhận xét, góp ý.

- GV gợi ý: Mỗi nhóm cử một đến hai bạn có khả năng thể hiện ý tưởng thiết kế góc học tập để đại diện cho nhóm tham gia giới thiệu cách thiết kế góc học tập.

- Mời đại diện các nhóm giới thiệu ý tưởng, cách thiết kế góc học tập. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe và đưa ra lời bình hoặc nhận xét.

- GV tổ chức cho HS trong lớp bình chọn những ý tưởng thiết kế sáng tạo, thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng và phù hợp với điều kiện thực tế.

- Mời một số HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động.

## D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

**a. Mục tiêu:**

- Thực hiện được ý tưởng sắp xếp góc học tập ở gia đình gọn gàng, ngăn nắp;
- Rèn luyện thói quen gọn gàng, ngăn nắp.

**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà quan sát góc học tập của mình, vận dụng những điều đã tiếp thu được để:

- Chỉ ra những chỗ còn chưa gọn gàng, ngăn nắp ở góc học tập.

- Sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp theo ý tưởng, đảm bảo thuận tiện cho việc học tập ở nhà của bản thân.

- GV yêu cầu HS chia sẻ những bài học kinh nghiệm rút ra sau khi tham gia các hoạt động.

=> **Kết luận chung:** Góc học tập là nơi dành riêng cho em ngồi học bài hằng ngày ở nhà. Em cần sắp xếp góc học tập luôn gọn gàng, ngăn nắp để việc học tập được thuận tiện và tạo cảm giác thoải mái, gắn bó, tự hào về góc học tập của mình.

## IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

| Hình thức đánh giá | Phương pháp đánh giá | Công cụ đánh giá | Ghi chú |
|--------------------|----------------------|------------------|---------|
|--------------------|----------------------|------------------|---------|

|                                                                                          |                                                                                                                                                                                 |                                                                                        |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--|
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học<br>Tạo cơ hội thực hành cho người học. | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học<br>- Hấp dẫn, sinh động<br>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học<br>Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.<br>- Hệ thống câu hỏi và bài tập<br>Trao đổi, thảo luận |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--|

## V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

### CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN TUẦN 13 - TIẾT 39- SINH HOẠT LỚP

#### CHIA SẺ VỀ VIỆC SẮP XẾP GÓC HỌC TẬP GỌN GÀNG, NGĂN NẮP

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những điều đã học hỏi được sau khi tham gia diễn đàn “Nhiệm vụ đội viên” ở trường;
- Trình bày được những việc đã làm để sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

##### 2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
  - **Năng lực riêng:**
- + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

##### 3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

#### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

##### 1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

##### 2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

#### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

##### A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

##### B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

a. **Mục tiêu:**

Nêu được những điều đã học hỏi được sau khi tham gia diễn đàn “Nhiệm vụ đội viên” Ở trường;

- Trình bày được những việc đã làm để sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

b. **Nội dung:**

GV yêu cầu HS chia sẻ về những việc đã làm trở thành đội viên tốt và sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

c. **Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.

d. **Tổ chức thực hiện:**

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc các em đã tham gia, những điều đã học được và cảm nhận của bản thân khi tham gia diễn đàn “Nhiệm vụ đội viên”;

- Những việc em đã làm và cảm nhận của em khi sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

a. **Mục tiêu:** thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình.

b. **Nội dung:** chia sẻ những việc đã làm thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình.

c. **Sản phẩm:** kết quả của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình ở nhà.



Tuần: 14

Tiết: 40,41,42

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**  
**TUẦN 14 - TIẾT 40- SINH HOẠT DƯỚI CỜ**  
**VỀ ĐẸP ĐỘI VIÊN**

**I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được trách nhiệm và các yêu cầu của đội viên;
- Có ý thức tự rèn luyện bản thân để xây dựng tổ chức Đội, góp phần xây dựng trường học thân thiện;

**2. Năng lực:**

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
  - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
  - + Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Chuẩn bị nội dung nhiệm vụ, yêu cầu của đội viên, lịch sử truyền thống Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh;
- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Hướng dẫn HS viết kịch bản và dẫn chương trình;
- Sổ báo danh, các băng đeo lưu niệm hoặc giấy khen, chứng nhận, quà tặng,...;
- Sổ báo danh, các băng đeo lưu niệm hoặc giấy khen, chứng nhận, quà tặng,...;
- Hệ thống câu hỏi phục vụ phản ứng xử, hiểu biết về tổ chức Đội, Đoàn, Đảng, các vấn đề về nếp sống văn minh, trường học thân thiện,...;
- Lập danh sách HS trực tiếp tham gia giao lưu;
- Tổ chức sơ khảo, chọn HS vào giao lưu chung toàn trường;
- GVCN: Lựa chọn HS tham gia giao lưu theo yêu cầu của trường.

**2. Đối với HS:**

- HS tìm hiểu truyền thống Đội, nhiệm vụ đội viên;
- HS dự giao lưu tự chuẩn bị trang phục đi học, trang phục tự chọn, một tiết mục thể hiện năng khiếu, chuẩn bị đạo cụ thể hiện năng khiếu;
- Các HS của lớp cổ vũ động viên, khích lệ bạn chuẩn bị và tham gia giao lưu tốt.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

## **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

### **Hoạt động 1: Chào cờ**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

### **Hoạt động 2: Giao lưu về đẹp đội viên**

**a. Mục tiêu:**

- Nhận thức được trách nhiệm và các yêu cầu của đội viên và có ý thức tự rèn luyện bản thân để xây dựng tổ chức Đội, góp phần xây dựng trường học thân thiện;
- Tự tin, hào hứng tham gia giao lưu với các bạn.

**b. Nội dung:** tổ chức giao lưu về đẹp hội viên HS toàn trường.

**c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

HS dẫn chương trình:

- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.
- Giới thiệu nội dung giao lưu.
- Giới thiệu danh sách đội viên vào vòng chung kết, các đội viên được giới thiệu ra chào hỏi các bạn.
- Tiến hành các phần giao lưu. Giới thiệu lần lượt từng đội viên theo số báo danh.
- + Vòng 1: Biểu diễn trang phục đội viên, tự giới thiệu bản thân, bắt thăm trả lời câu hỏi hiểu biết về truyền thống, nhiệm vụ, yêu cầu của đội viên,...
- + Vòng 2: Biểu diễn trang phục tự chọn, trả lời câu hỏi ứng xử, thể hiện năng khiếu bản thân.

### **HOẠT ĐỘNG 3: Tổng kết giao lưu**

**a. Mục tiêu:**

- Tự hào về những thành quả đạt được khi tham gia giao lưu;
- Có ý thức học hỏi những tấm gương đội viên rèn luyện tốt.

**b. Nội dung:** GV nhận xét và trao quà cho HS

**c. Sản phẩm:** kết quả buổi giao lưu

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV nhận xét chung về hoạt động giao lưu.

- Trao quà lưu niệm hoặc giấy chứng nhận: trân trọng, vui vẻ, kịp thời để động viên.
- + Mời tất cả HS tham gia giao lưu lên sân khấu.
- + Mời TPT, Bí thư Chi đoàn trao quà lưu niệm hoặc giấy chứng nhận cho các HS tham gia giao lưu.
- GV mời một số HS trả lời câu hỏi: Qua buổi giao lưu hôm nay, em rút ra bài học gì cho bản thân? Em có hướng phấn đấu thế nào trong thời gian tới?
- HS chia sẻ ý kiến/ thu hoạch của bản thân sau khi tham gia hoạt động.

### c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. **Mục tiêu:** HS thực hiện được sau buổi giao lưu.

b. **Nội dung:** Đội viên các chi đội thực hiện Chương trình Rèn luyện đội viên

c. **Sản phẩm:** Kết quả rèn luyện.

d. **Tổ chức thực hiện:**

Yêu cầu HS thực hiện:

- Đội viên các chi đội thực hiện Chương trình Rèn luyện đội viên, Điều lệ Đội.
- Tập thể chi đội thực hiện các phong trào của Đội để xây dựng tập thể chi đội vững mạnh, xuất sắc.

## VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

| Hình thức đánh                                                                                                                                    | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                                                                                                  | Công cụ đánh giá                                                           | Ghi Chú |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Tạo cơ hội thực hành cho người học</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học</li> <li>- Hấp dẫn, sinh động</li> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Phù hợp với mục tiêu, nội dung</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý thức, thái độ của HS</li> </ul> |         |

## V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)

---

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**  
**TUẦN 14: TIẾT 41- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**  
**SẮP XẾP NƠI Ở CỦA EM**

---

**I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách sắp xếp và sắp xếp được nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;

**2. Năng lực:**

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực hợp tác, tính ngăn nắp, gọn gàng.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Đối với GV:**

- Tranh, ảnh hoặc video clip về sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân;
- Máy tính, máy chiếu (nếu có);
- Phần thưởng nhỏ cho nhóm HS có phần tranh biện hay, thuyết phục (nếu có).

**2. Đối với HS:**

- Quan sát nơi ở gia đình dành riêng cho em để tham gia Hoạt động 2
- Chuẩn bị lập luận để tham gia tranh luận về việc sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV tổ chức hoạt động

c. **Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chia sẻ cách sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp**

a. **Mục tiêu:**

- Nêu được kinh nghiệm sắp xếp nơi ở của bản thân trong gia đình;
- Nêu được cách sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

b. **Nội dung:** GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp nơi ở của em.

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp nơi ở của em theo những gợi ý sau:</li> <li>+ Cách sắp xếp các đồ dùng cá nhân của em trong gia đình như thế nào?</li> <li>+ Nêu những việc nên làm để nơi ở của em luôn gọn gàng, ngăn nắp.</li> <li>+ Nếu được thay đổi cách sắp xếp nơi ở của mình, em sẽ thay đổi như thế nào?</li> </ul> <p>- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ những điều đã tự nhận thức được về cách sắp xếp đồ dùng cá nhân tại nơi ở của bản thân và thảo luận về những việc nên làm để nơi ở của cá nhân luôn gọn gàng, ngăn nắp.</p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</li> <li>+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.</li> <li>- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</li> <li>+ HS ghi bài.</li> </ul> | <p><b>1. Chia sẻ các sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mọi người đều có những đồ dùng cá nhân và nơi ở của mình. Nơi ở của mỗi cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, không chỉ giúp ta nhanh chóng tìm được những đồ dùng cá nhân khi cần sử dụng mà còn góp phần tạo không gian sống thông thoáng, đẹp mắt trong gia đình.</li> <li>- Cách sắp xếp nơi ở của mỗi người khác nhau do sở thích, điều kiện, khả năng khác nhau.</li> </ul> <p>Để nơi sinh hoạt cá nhân luôn gọn gàng, ngăn nắp, mỗi chúng ta cần biết cách sắp xếp và tự giác thực hiện những việc nên làm như: oáp, xếp chăn màn gọn gàng sau khi ngủ dậy; gấp quần áo, khăn, tất ã phơi khô và cất riêng từng thứ vào nơi dành riêng cho mình; đồ dùng cá nhân.</p> |

### C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

#### a. Mục tiêu:

- Vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới để tranh biện về việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Rèn luyện kỹ năng lập luận, bảo vệ ý kiến của bản thân.

#### b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

#### c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

#### d. Tổ chức thực hiện:

- GV nêu lần lượt hai ý kiến sau:
- + Ý kiến 1: Nơi ở là không gian của riêng em nên không cần phải sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp.
- + Ý kiến 2: sắp xếp vật dụng cá nhân làm mất thời gian của em. Chỉ cần để vật

dụng cá nhân sao cho tiện sử dụng.

- Với mỗi ý kiến, GV hỏi HS: Ai ủng hộ ý kiến này? Ai phản đối ý kiến này?

Những ai ủng hộ đứng vào thành một nhóm, còn những ai phản đối đứng vào một nhóm. Theo cách này, GV đã thành lập được hai nhóm tranh biện theo nguyên tắc tự nguyện.

GV hướng dẫn các nhóm hoạt động: nhóm ủng hộ chuẩn bị những lập luận ủng hộ, còn nhóm phản đối chuẩn bị những lập luận để phản đối ý kiến được đưa ra.

- Các nhóm thảo luận để đưa ra lập luận khi tranh biện trước lớp.

- GV mời nhóm tranh biện ý kiến thứ nhất lên bảng. Một người trong nhóm ủng hộ đưa ra lập luận ủng hộ, tiếp đó một người trong nhóm phản đối đưa ra một ý kiến phản đối và cứ tiếp tục như vậy cho đến khi tất cả các thành viên trong mỗi nhóm đều được đưa ra lập luận của mình. Yêu cầu HS cả lớp chú ý lắng nghe các bạn tranh biện.

- Sau khi nhóm thứ nhất kết thúc phần tranh biện. GV mời nhóm tranh biện ý kiến thứ hai lên bảng. Cách thực hiện tương tự như nhóm thứ nhất.

- Kết thúc phần tranh biện của hai nhóm, GV tổ chức cho HS thảo luận chung và kết luận: Mỗi người đều có quan điểm riêng về việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân. Nhìn vào nơi sinh hoạt cá nhân, người ta có thể đánh giá được nếp sống cũng như tính cẩn thận, chăm chỉ của mỗi người. Mỗi chúng ta cần hiểu rõ ý nghĩa của việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân để từ đó bố trí, sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân sao cho gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện cho việc sử dụng hằng ngày.

#### **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

##### **a. Mục tiêu:**

- Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới vào việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân ở gia đình gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện cho việc sử dụng;
- Rèn luyện thói quen gọn gàng, ngăn nắp.

##### **b. Nội dung:**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

##### **c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

##### **d. Tổ chức thực hiện:**

GV yêu cầu HS về nhà quan sát nơi ở của mình, vận dụng những điều đã tiếp thu được để:

- Xác định những chỗ chưa gọn gàng, ngăn nắp trong nơi ở của em.
- Sắp xếp đồ dùng cá nhân của em gọn gàng, ngăn nắp.
- Trang trí nơi sinh hoạt cá nhân cho phù hợp với khung cảnh chung của gia đình.

##### **\* TỔNG KẾT**

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận: Nơi ở dành riêng cho em có nhiều đồ dùng cần cho sinh hoạt cá nhân hằng ngày. Em cần luôn sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp để việc sinh hoạt



cá nhân được thuận tiện và tạo cảm giác thoải mái, gần gũi, tự hào về nơi ở của mình.

- GV nhận xét chung về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên, khen ngợi những HS tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

#### IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

| Hình thức đánh giá                                                                       | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                            | Công cụ đánh giá                                                                       | Ghi chú |
|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học<br>Tạo cơ hội thực hành cho người học. | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học<br>- Hấp dẫn, sinh động<br>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học<br>Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.<br>- Hệ thống câu hỏi và bài tập<br>Trao đổi, thảo luận |         |

#### V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

---

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**  
**TUẦN 14 - TIẾT 42: SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ VỀ VIỆC SẮP XẾP NƠI Ở GỌN GÀNG, NGĂN NẮP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần.
- Nêu được những việc đã làm ở gia đình để nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Tự tin, hứng thú tham gia sinh hoạt văn nghệ với các bạn trong lớp.

**2. Năng lực:**

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Nêu được những việc đã làm ở gia đình để nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Tự tin, hứng thú tham gia sinh hoạt văn nghệ với các bạn trong lớp.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chia sẻ về những việc làm sắp xếp nơi ở của em gọn gàng, ngăn nắp.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc em đã làm được để nơi ở của em gọn gàng, ngăn nắp.
- Những thói quen chưa tốt đã thay đổi để nơi sinh hoạt cá nhân luôn ngăn nắp, gọn gàng.

\* GV tổ chức cho HS tham gia sinh hoạt văn nghệ trong lớp.

### C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện các việc làm sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp

**b. Nội dung:** thực hiện những việc làm ở nhà.

**c. Sản phẩm:** kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện các việc làm sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp ở nhà mình.

### IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

| Hình thức đánh giá                                                                                                                                 | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                                                                                                     | Công cụ đánh giá                                                            | Ghi Chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học.</li> <li>- Tạo cơ hội thực hành cho người học</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học</li> <li>- Hấp dẫn, sinh động.</li> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học.</li> <li>- Phù hợp với mục tiêu, nội dung.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý thức, thái độ của HS.</li> </ul> |         |

### V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

Tuần: 15

Tiết: 43,44,45

CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN  
**TUẦN 15 - TIẾT 43: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**  
GIAO TIẾP TRÊN MẠNG XÃ HỘI

**I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết giao tiếp, ứng xử đúng, văn minh trên mạng xã hội;
- Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thích ứng với những thay đổi của cuộc sống, sử dụng

mạng xã hội hợp lý, không lạm dụng, không lãng phí thời gian cho mạng xã hội.

**2. Năng lực:**

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thích ứng với những thay đổi của cuộc sống, sử dụng mạng xã hội hợp lý, không lạm dụng, không lãng phí thời gian cho mạng xã hội.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.**\*Tích hợp Năng lực số**

- 4.2.TC1a. Giải thích được các cách thức cơ bản và phổ biến để bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trong môi trường số
- 4.2.TC2b. Giải thích được các cách thức cơ bản và phổ biến để sử dụng và chia sẻ thông tin định danh cá nhân một cách an toàn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Các tình huống giao tiếp trên mạng xã hội;
- Hiểu tâm lý lứa tuổi THCS;
- Điều tra số HS dùng Facebook, Zalo, điện thoại, Internet trong trường;
- Phân công, tư vấn lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo đề dẫn về mạng xã hội:

Thống kê số liệu, tình hình dùng mạng xã hội của thanh thiếu niên nói chung, của HS toàn trường nói riêng, mặt tích cực, lợi ích/ mặt tiêu cực của mạng xã hội,... ;

- Phân công một số HS sắm vai giao tiếp trên mạng xã hội.

**2. Đối với HS:**

- Tìm hiểu tính chất hai mặt của mạng xã hội: tác dụng/ tác hại;
- Nhớ lại các tình huống giao tiếp tốt/ chưa tốt mà bản thân đã gặp hoặc chứng kiến;
- Tìm hiểu các nguy cơ có thể gặp phải trên mạng xã hội.

**III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

-GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Chào cờ**

**Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**a. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Kỹ năng giao tiếp trên mạng xã hội**

**a. Mục tiêu:**

- Biết tính chất hai mặt của mạng xã hội;
- Biết cách ứng xử văn hoá trên mạng và tránh những việc không nên làm khi giao tiếp trên mạng xã hội;
- Tự tin thể hiện những hiểu biết của bản thân về giao tiếp trên mạng xã hội.

**\* Năng lực số:**

- 1.ITC1d. Xác định được nhu cầu thông tin; tìm kiếm được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số; truy cập chúng và khai thác được kết quả tìm kiếm. Tạo và cập nhật được chiến lược tìm kiếm.

- 4.2.TC1a. Giải thích được các cách thức cơ bản và phổ biến để bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trong môi trường mạng xã hội.

**b. Nội dung:** Báo cáo về những tình huống xảy ra trên mạng xã hội.

**c. Sản phẩm:**

**d. Tổ chức thực hiện:**

Đại diện lớp trực tuần báo cáo để dẫn về mạng xã hội: tình hình dùng mạng của thanh thiếu niên nói chung, của HS toàn trường nói riêng, mặt tích cực, lợi ích/mặt tiêu cực của mạng xã hội.

**\* Tìm hiểu các mạng xã hội**

- Người dẫn chương trình nêu câu hỏi, yêu cầu các bạn trả lời: Bạn hãy cho biết những mạng xã hội nổi tiếng mọi người thường dùng.
- Người dẫn chương trình trực tiếp đến từng khu vực phỏng vấn các bạn: Hiện

nay bạn đang dùng mạng xã hội nào?

- Người dẫn chương trình kết luận: Trong xã hội ngày nay, mạng xã hội không thể thiếu. Mạng xã hội không chỉ là công cụ kết nối bạn bè, mọi người xa gần với nhau mà còn là công cụ để giải trí sau những giờ học, giờ làm việc căng thẳng.

**\* Các kĩ năng cần thiết khi giao tiếp trên mạng xã hội (GV dẫn)**

- GV nêu vấn đề: Chúng ta cần có các kĩ năng nào để giao tiếp trên mạng xã hội?

- GV mời lần lượt các ý kiến, gợi ý cho HS trả lời, sau đó kết luận: Giao tiếp trên mạng rất quan trọng và cần nhiều kĩ năng như: kết bạn, giới thiệu bản thân, bình luận, trả lời tin nhắn, đăng ảnh, chia sẻ bài, tin.

- HS sắm vai giải quyết tình huống giao tiếp trên mạng xã hội. GV mời lần lượt các tiểu phẩm tình huống thể hiện:

**+ Tình huống 1: Nên kết bạn thế nào?**

Trong giờ chơi, Thanh nói với Mai: "Mai ơi, cậu thường kết bạn với ai trên mạng xã hội?". Mai nói: "Tớ toàn kết bạn với các bạn lớp mình, trường mình và những người tớ quen thôi". Thanh bảo: "Có người cứ gửi lời mời kết bạn cho tớ mà tớ không quen biết, vậy có nên kết bạn không nhỉ?".

Mai nói: "Mời các bạn ở đây trả lời giúp!".

- GV mời HS trả lời câu hỏi: Đối với những người không quen biết có nên kết bạn không? Vì sao?

- HS chia sẻ ý kiến

GV cùng HS kết luận: Không nên kết bạn với những người lạ trên mạng xã hội vì có thể tiềm ẩn mỗi nguy hiểm cho chính bạn cũng như những người bạn khác của bạn. Người đó có thể sử dụng những bức ảnh cá nhân của bạn vào những mục đích xấu ở các trang web khác.

Vì vậy, bạn nên thận trọng khi đồng ý kết bạn trên mạng xã hội với người mà bạn không hề quen biết.

**+ Tình huống 2:**

Trong giờ học toán, Toàn đang cúi xuống xem điện thoại, cô giáo gọi Toàn lên bảng giải bài tập. Toàn giật mình đi lên bảng, đứng một lúc Toàn không nhớ phải giải bài thế nào. Cô giáo hỏi: "Em không ôn bài phải không?" Toàn đáp: "Vâng ạ! Em xin lỗi cô, tại vì hôm qua em mãi chơi điện tử và vào mạng xã hội nên quên thời gian ạ!" Cô giáo buồn bã lắc đầu và nói: "Đây không phải lần đầu, cô biết em thường xuyên chơi điện tử và lướt mạng, thành tích học tập giảm sút, sức khoẻ cũng kém, vậy có đáng không, em về tự suy nghĩ".

- GV nêu câu hỏi và yêu cầu HS trả lời: Bạn Toàn đã vi phạm điều gì trong nội quy HS? Hậu quả của việc chơi điện tử và vào mạng xã hội quá nhiều là gì? Nên chơi hoặc vào mạng xã hội những lúc nào?

- HS chia sẻ ý kiến và đưa ra kết luận: Nên vào mạng lúc rảnh, không vào mạng trong giờ học. Không nên lạm dụng mạng xã hội quá nhiều.

- GV tổng kết hoạt động.

- GV đưa ra kết luận chung: Mạng xã hội là một phần không thể thiếu trong cuộc sống hiện nay. Nó là công cụ kết nối bạn bè, để giải trí sau những giờ phút mệt mỏi. Chúng ta cần biết cách ứng xử văn hoá trên mạng để trở thành người văn



minh, thanh lịch. Không kết bạn với người lạ để tránh nguy cơ bị lạm dụng, không đăng ảnh phản cảm, không bình luận xấu. Không lạm dụng thời gian để lướt mạng vì sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và học tập.

### c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. **Mục tiêu:** HS biết các kỹ năng giao tiếp trên mạng xã hội

b. **Nội dung:** HS thực hiện nhiệm vụ

c. **Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ:

+ Qua hoạt động hôm nay, em thu hoạch được điều gì về kỹ năng giao tiếp trên mạng xã hội?

xã hội?

+ Nêu cảm nhận của em sau khi tham gia các hoạt động.

- HS trả lời, chia sẻ ý kiến.

- Yêu cầu HS rèn thói quen không dùng điện thoại lúc học bài, lúc sinh hoạt chung với gia đình.

### VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

| Hình thức đánh                                                                                                                                    | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                                                                                                  | Công cụ đánh giá                                                           | Ghi Chú |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Tạo cơ hội thực hành cho người học</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học</li> <li>- Hấp dẫn, sinh động</li> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Phù hợp với mục tiêu, nội dung</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý thức, thái độ của HS</li> </ul> |         |

### V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)

---

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**  
**TUẦN 15 - TIẾT 44: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**  
**GIAO TIẾP PHÙ HỢP**

---

**1. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được những tình huống giao tiếp phù hợp hoặc chưa phù hợp;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp;

**2. Năng lực:**

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
  - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
  - + Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, tự nhận thức bản thân, lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ, ý tưởng, hợp tác; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Đối với GV:**

- Những trường hợp có thể sử dụng làm ví dụ về giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp trong thực tiễn đời sống lớp học, nhà trường;
- Video về những tình huống giao tiếp phù hợp hoặc chưa phù hợp.

**2. Đối với HS:**

- Nhớ lại những tình huống giao tiếp đã trải qua để nhận diện những tình huống giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức trò chơi:

**c. Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ta là thượng đế” để dẫn dắt vào chủ đề.

Cách chơi: GV cử ra một quản trò đứng ở giữa vòng tròn, còn các bạn đứng thành vòng tròn xung quanh. Khi quản trò nói: “Ta là thượng đế” thì mọi người xung quanh luôn phải cúi người thấp hơn thượng đế. Vì vậy, người quản trò cần linh hoạt thay đổi tư thế của mình, điều chỉnh độ cúi người để cho mọi người linh hoạt điều chỉnh theo. Nếu ai cao hơn “thượng đế” thì người đó sẽ phải ra ngoài.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Nhận biết các lời nói, hành vi giao tiếp phù hợp**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết và nêu được những lời nói, hành vi giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp trong các tình huống đa dạng.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS nhận diện những hành vi, lời nói giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp của HS.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                                                             |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS nhận diện những hành vi, lời nói giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp của HS trong hai tranh ở SGK và giải thích vì sao em cho là phù hợp hoặc chưa phù hợp.</li> <li>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm để kể thêm những hành vi, lời nói giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp mà em quan sát thấy ở: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong trường học</li> <li>+ Trong gia đình.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</li> <li>+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</li> <li>+ HS ghi bài.</li> </ul> | <p><b>1. Nhận biết các lời nói, hành vi giao tiếp phù hợp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong trường học: với bạn bè, thầy cô, nhân viên nhà trường;</li> <li>+ Trong gia đình: với ông bà, bố mẹ, anh chị em.</li> </ul> |

**Hoạt động 2: Xác định cách thức giao tiếp phù hợp**

**a. Mục tiêu:** Nêu được cách thức giao tiếp phù hợp với các đối tượng khác nhau, thể hiện qua sự lắng nghe, thái độ, lời nói và hành vi giao tiếp.

**b. Nội dung:** GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để xác định cách thức giao tiếp phù hợp.

**c. Sản phẩm:** Kết quả thảo luận của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                                                                 |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để xác định cách thức giao tiếp phù hợp với: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Người lớn</li> <li>+ Thầy, cô giáo</li> <li>+ Bạn bè</li> <li>+ Em nhỏ.</li> </ul> </li> </ul> | <p><b>2. Xác định cách thức giao tiếp phù hợp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi giao tiếp với mọi người, em cần phải chào hỏi, thể hiện sự vui vẻ, thân thiện;</li> <li>- Sử dụng phối hợp các ngôn ngữ giao tiếp;</li> </ul> |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV gợi ý những biểu hiện cần quan tâm trong cách thức giao tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sự lắng nghe</li> <li>+ Thái độ trong giao tiếp</li> <li>+ Lời nói, ngôn ngữ sử dụng khi giao tiếp</li> </ul> <p>4- Hành vi trọng giao tiếp,</p> <p>- GV yêu cầu HS liên hệ bản thân đề tự rút ra những gì em cần rèn luyện để giao tiếp phù hợp với mọi người.</p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</li> <li>+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.</li> <li>+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</li> <li>+ HS ghi bài.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện thái độ tôn trọng mọi người, luôn lắng nghe khi người khác nói;</li> <li>- Lời nói lịch sự, tế nhị;</li> <li>- Tùy hoàn cảnh, cần biết nói lời chia sẻ, cảm thông, chân thành, thiện chí, khích lệ, động viên để tạo sự tự tin;</li> <li>- Tránh thể hiện thái độ, lời nói, hành vi làm tổn thương người khác;</li> <li>- Khi nói với người lớn, cần nói lời lễ phép, khiêm tốn;</li> </ul> <p>Biết tỏ thái độ, hành vi chia sẻ, giúp đỡ trong những trường hợp cần thiết.</p> |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

**a. Mục tiêu:** Thể hiện được cách thức giao tiếp phù hợp trong các tình huống giả định.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS. Các nhóm đều có nhiệm vụ tìm hiểu cả hai tình huống trong SGK để có thể tham gia chia sẻ cách giải quyết khác với nhóm được phân công sắm vai.

- Tổ chức cho HS làm việc nhóm để thảo luận, sắm vai thể hiện cách giải quyết hai tình huống trong SGK.

- GV yêu cầu từng nhóm lên sắm vai thể hiện cách xử lý tình huống được phân công. Nhắc các nhóm khác quan sát và lắng nghe tích cực để có thể đặt câu hỏi hoặc đưa ra cách giải quyết khác nhóm bạn.

- Sau mỗi cách giải quyết của từng nhóm, GV khích lệ các nhóm nhận xét hoặc đưa ra cách giải quyết khác.

- Mỗi tình huống có những cách giải quyết khác nhau, GV lưu ý HS: Đề đưa ra cách giải quyết phù hợp, gắn bối cảnh cụ thể xảy ra tình huống.

### D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

**a. Mục tiêu:**

- Thực hiện được yêu cầu nói lời hay, làm việc tốt trong giao tiếp với mọi người ở trường, gia đình và cộng đồng;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS**d. Tổ chức thực hiện:**

GV yêu cầu HS sau giờ học thực hiện nói lời hay, làm việc tốt trong giao tiếp với mọi người ở trường, gia đình và cộng đồng:

- Có lời nói, thái độ, hành vi phù hợp để tạo sự hài lòng hoặc tránh làm tổn thương người khác.
- Động viên, khen ngợi nhằm khích lệ sự tự tin cho người cùng giao tiếp.

**TỔNG KẾT**

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Giao tiếp là một kỹ năng quan trọng của con người. Mỗi người đều cần rèn luyện kỹ năng giao tiếp phù hợp để làm cho người giao tiếp với mình hài lòng và đạt được hiệu quả.
- GV nhận xét chung và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

| Hình thức đánh giá                                                                       | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                            | Công cụ đánh giá                                                                       | Ghi chú |
|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học<br>Tạo cơ hội thực hành cho người học. | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học<br>- Hấp dẫn, sinh động<br>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học<br>Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.<br>- Hệ thống câu hỏi và bài tập<br>Trao đổi, thảo luận |         |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

---

**CHỦ ĐỀ 4- RÈN LUYỆN BẢN THÂN**  
**TUẦN 15- TIẾT 45: SINH HOẠT LỚP**  
**GIAO TIẾP TRÊN MẠNG XÃ HỘI VÀ GIAO TIẾP PHÙ HỢP**

---

**I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được những điều nên và không nên trong giao tiếp trên mạng xã hội;
- Nhận diện và kể được những cách giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp còn tồn tại trong lớp.

**2. Năng lực:**

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**  
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.**\* Tích hợp năng lực số**

- *1.ITC1d. Xác định được nhu cầu thông tin; tìm kiếm được dữ liệu, thông tin và nội dung trên mạng xã hội; truy cập chúng và khai thác được kết quả tìm kiếm.*

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

- a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
- b. **Nội dung:** HS ôn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
- c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS
- d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

- a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới.
- b. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
- c. **Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**  
- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng



kế hoạch tuần mới.

## **Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

### **a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ được những điều nên và không nên trong giao tiếp trên mạng xã hội;
- Nhận diện và kể được những cách giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp còn tồn tại trong lớp.

### **b. Nội dung:**

GV tổ chức cho HS chia sẻ với lớp về những điều giao tiếp trên mạng xã hội.

### **c. Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.

### **d. Tổ chức thực hiện:**

GV tổ chức cho HS chia sẻ với lớp về những nội dung sau:

- Những điều nên và không nên khi giao tiếp trên mạng xã hội.
- Những điều em đã thể hiện trong giao tiếp để khích lệ người khác tự tin và tránh làm người khác tổn thương.
- Những cách giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp còn tồn tại trong lớp.

## **c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

### **a. Mục tiêu:** HS thực hiện những quy tắc khi giao tiếp trên mạng xã hội

### **b. Nội dung:** xây dựng các quy tắc ứng xử.

### **c. Sản phẩm:** kết quả của HS

### **d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử trên mạng xã hội hàng ngày.

## **IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

| Hình thức đánh giá                                                                                                                                 | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                                                          | Công cụ đánh giá                                                            | Ghi Chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học.</li> <li>- Tạo cơ hội thực hành cho người học</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học</li> <li>- Hấp dẫn, sinh động.</li> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý thức, thái độ của HS.</li> </ul> |         |

## **V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)**

### **TỔ TRƯỞNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

### **GIÁO VIÊN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Nga

Nguyễn Thị Hương

Tuần: 16  
Tiết: 46,47,48

Ngày soạn: 21/12/2024  
Ngày dạy: 23/12 – 28/12/2024

CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN  
TUẦN 16 - TIẾT 46: SINH HOẠT CHỦ ĐỀ  
NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG MINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hiểu được tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính trong cuộc sống;
- Xác định được những khoản chi tiêu cần thiết khi số tiền của mình hạn chế;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
  - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
  - + Phát triển năng lực tự chủ, rèn thói quen tiết kiệm, rèn kỹ năng lập kế hoạch, xác định mục tiêu;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Thẻ ghi tên hàng hoá và giá cả: sách vở, đồ dùng học tập, hoa, bánh kẹo, quần áo,...(như trong siêu thị), thẻ được gắn trên hai cây để hai góc sân khấu;
- Hai giỏ đi chợ để tổ chức trò chơi “Sắm tết giúp mẹ”;
- Phân công, tư vấn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản, dẫn chương trình hoạt động;
- Bàn và 5 ghế trên sân khấu để giao lưu;
- Các lọ thủy tinh/ hộp giấy có ghi các nhãn: phục vụ học tập, mua sắm quần áo;

sinh nhật bạn, mua son phấn, nước hoa; mua quà ăn vặt; giúp đỡ bạn bè; tiết kiệm.

## 2. Đối với HS:

- Chuẩn bị các thẻ ghi các mệnh giá tiền khác nhau để tham gia thực hành lập kế hoạch chi tiêu;
- Lập kế hoạch chi tiêu khi có 500 000 đồng, khi có 1 000 000 đồng.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

### B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

#### Hoạt động 1: Chào cờ

a. **Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. **Nội dung:** HS hát Quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

#### Hoạt động 2: Diễn đàn “Người tiêu dùng thông minh”

a. **Mục tiêu:**

- Biết cách chỉ tiêu hợp lí, có kế hoạch khi số tiền hạn chế;
- Có ý thức vận dụng những điều học hỏi được về chỉ tiêu hợp lí vào thực tiễn cuộc sống hằng ngày.

b. **Nội dung:**

- Giao lưu: Tài chính của em
- Lập kế hoạch cá nhân
- Trò chơi : sắm tết giúp mẹ

c. **Sản phẩm:**

d. **Tổ chức thực hiện:**

Người dẫn chương trình tuyên bố lí do tổ chức hoạt động.

\* **Giao lưu: Tài chính của em**

- GV mời 5 HS đại diện cho các khối lớp lên vị trí để giao lưu về việc chi tiêu cá nhân với các nội dung:

+ Em có tiền riêng không? Tiền có được từ nguồn nào?

- + Em đã sử dụng các khoản tiền đó vào những việc gì?
- + Giả sử em có 500 000 đồng, em sẽ chi tiêu thế nào? (Hỏi HS lớp 6, 7)
- + Giả sử em có 1 000 000 đồng, em sẽ chi tiêu thế nào? (Hỏi HS lớp 8, 9)
- GV mời HS toàn trường chia sẻ ý kiến về câu hỏi trên. Sau đó đưa ra kết luận,

**\* Lập kế hoạch chi tiêu cá nhân**

- GV gợi ý cho HS tìm hiểu theo câu hỏi:
- + Theo em, ở lứa tuổi học trò cần chi tiêu cho những việc gì?
- + Nên ưu tiên những việc gì?
- Cho HS thực hành lập kế hoạch chi tiêu:

+ Để các lọ thủy tinh/ hộp giấy lên bàn trên sân khấu.

Đề ra cho khối lớp 6, 7: Lập kế hoạch chi tiêu khi em có 1 000 000 đồng. Đề ra cho khối lớp 8, 9: Lập kế hoạch chi tiêu khi em có 2 000 000 đồng.

+ GV mời lần lượt HS các khối lớp 6, 7, 8, 9 lập kế hoạch bằng cách chia khoản tiền mình có (theo đề ra) vào các lọ thủy tinh / hộp giấy.

+ Sau mỗi phần HS thực hành, GV yêu cầu HS giải thích vì sao đề ra cách chi tiêu như vậy. Toàn trường nhận xét cách lập kế hoạch chi tiêu có hợp lí hay không, nên thêm hay bớt những khoản gì.

**\* Chơi trò chơi” Sắm Tết giúp mẹ”**

- Hai lượt chơi, mỗi lượt hai đội
- Bày hai cây gắn thẻ hàng hoá.
- GV mời hai HS khối lớp 6, hai HS khối lớp 9 tham gia trò chơi. Mỗi đội được phát một giỏ đi chợ. Mỗi đội được phát 2 000 000 đồng. Trách nhiệm của mỗi đội là “Sắm Tết giúp mẹ”, nhặt hàng hoá (treo ở cây) sao cho được nhiều hàng hoá nhưng vẫn tiết kiệm.
- Sau mỗi lần chơi, các đội tự kiểm hàng hoá đã sắm, HS toàn trường cho ý kiến nhận xét mua sắm.
- GV kết luận: Ở tuổi học trò chưa có thu nhập từ việc làm, tài chính em có được chủ yếu từ bố mẹ, người thân, tiền thưởng, mừng tuổi. Tài chính cá nhân hạn hẹp nên cần phải biết chi tiêu hợp lí và tiết kiệm, ưu tiên những việc cần thiết cho học tập.

**c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS biết chi tiêu hợp lí

**b. Nội dung:** HS rèn luyện việc chi tiêu hằng ngày

**c. Sản phẩm:** Kết quả thực hiện

**d. Tổ chức thực hiện:**

Yêu cầu HS về nhà tiếp tục rèn luyện và thực hiện những việc sau:

- Kiểm tra tài chính của bản thân.
- Xin phép bố mẹ để tự mua sắm đồ dùng học tập.
- Luôn luôn tiết kiệm, tích luy từ những khoản tiền nhỏ nhất.

**VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

| Hình thức đánh                                                                                                                                    | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                                                                                                  | Công cụ đánh giá                                                           | Ghi Chú |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Tạo cơ hội thực hành cho người học</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học</li> <li>- Hấp dẫn, sinh động</li> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học</li> <li>- Phù hợp với mục tiêu, nội dung</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý thức, thái độ của HS</li> </ul> |         |

## V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)

### CHỦ ĐỀ 4- RÈN LUYỆN BẢN THÂN TUẦN 16 - TIẾT 47: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ CHI TIÊU HỢP LÍ

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Xác định được những khoản chi tiêu ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế;
- Biết cách chi tiêu tiết kiệm;

##### 2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
  - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
  - + Rèn luyện kỹ năng ra quyết định, thói quen tiết kiệm; góp phần phát triển năng lực tự chủ.

##### 3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

#### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

##### 1. Đối với GV:

- Các mảnh giấy màu có ghi các mệnh giá tiền khác nhau để phát cho HS sử dụng trong trò chơi ở Hoạt động 3;
- Các đồ vật, hàng hoá dưới dạng mô phỏng hoặc đồ chơi;
- Gắn giá cho từng đồ vật, hàng hoá.

##### 2. Đối với HS:

- Những ví dụ về việc chi tiêu hợp lý của những người sống xung quanh.

#### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

##### A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

- a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức hoạt động.

**c. Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

## **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

### **Hoạt động 1: Chi ưu tiên khi số tiền hạn chế**

**a. Mục tiêu:** Biết lựa chọn khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS tìm hiểu trường hợp sử dụng tiền của Hương trong sgk.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:10 10/12/2025  
bởi Nguyễn Thị Hương (badong\_huongnguyen) – TRƯỜNG THCS BA ĐỘNG



| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS tìm hiểu trường hợp sử dụng tiền của Hương trong SGK và trả lời câu hỏi:</li> <li>+ Bạn Hương đã lựa chọn mua gì?</li> <li>+ Vì sao bạn Hương lại quyết định chọn mua 3 trong số 5 thứ muốn mua?</li> <li>- GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến của mình. Bạn nói sau chỉ bổ sung ý kiến khác với bạn đã trình bày trước.</li> </ul> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</li> <li>+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.</li> <li>+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</li> <li>+ HS ghi bài.</li> </ul> | <p><b>1. Chi ưu tiên khi số tiền hạn chế:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hương đã lựa chọn mua 3 thứ đó là áo khoác, đồ dùng học tập và quà tặng sinh nhật cho em trai. Hương chỉ chọn mua 3 trong 5 thứ vì số tiền của Hương rất hạn chế, không đủ để chỉ cho 5 thứ muốn mua. Đây là 3 thứ quan trọng nhất đã được Hương lựa chọn theo thứ tự ưu tiên.</li> </ul> |

### Hoạt động 2: Chi tiêu hợp lý

**a. Mục tiêu:** Biết thu thập thông tin để cân nhắc lựa chọn mua hàng ở đâu cho tiết kiệm, phù hợp với số tiền mình có.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tiếp tục tìm hiểu việc Hương tìm hiểu giá cả của những thứ định mua ở các cửa hàng khác nhau.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS tiếp tục tìm hiểu việc Hương tìm hiểu giá cả của những thứ định mua ở các cửa hàng khác nhau.</li> <li>- GV yêu cầu HS đọc bảng giá cả của 3 mặt hàng đó và trả lời câu hỏi:</li> <li>+ Nếu là Hương, em sẽ chọn mua các</li> </ul> | <p><b>2. Chi tiêu hợp lý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi quyết định mua gì thì cần tìm hiểu thông tin về giá của các mặt hàng muốn mua để có thể lựa chọn mua được hàng với giá tiết kiệm nhất.</li> </ul> <p>Chỉ tiêu hợp lý khi số tiền của mình bị hạn chế được hiểu là việc lựa chọn ưu tiên cho những khoản chi, đồng thời biết</p> |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| <p>mặt hàng đó ở cửa hàng nào?</p> <p>+ Qua tìm hiểu cách chi tiêu của bạn Hương, em hiểu thế nào là chi tiêu hợp lý khi số tiền của mình có hạn?</p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.</p> <p>+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <p>+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.</p> <p>+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</p> <p>+ HS ghi bài.</p> | <p>thu thập thông tin để có thể chi tiêu tiết kiệm. nhất.</p> |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|

### C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

**a. Mục tiêu:** Vận dụng, củng cố hiểu biết về việc chi tiêu tiền hợp lý khi số tiền của mình có hạn.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV phát cho HS các mệnh giá tiền được ghi trên các mảnh giấy màu khác nhau.

- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đi chợ” theo trình tự sau:

+ Bày trên bàn quanh lớp các đồ vật, hàng hoá dưới dạng mô phỏng hoặc đồ chơi đã được gắn giá.

+ HS sử dụng số tiền mình có để mua được những thứ cần thiết theo các gợi ý dưới đây:

- Liệt kê những thứ mình muốn mua;
- Khảo giá những thứ cần mua và đối chiếu số tiền mình có;
- Lựa chọn và quyết định mua gì;
- Mua hàng (Có thể mặc cả nếu có người sắm vai người bán hàng).

- GV khuyến khích HS xung phong chia sẻ những điều mình đã vận dụng để chi tiêu hợp lý và những thứ đã mua được với số tiền mình có.

### D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

**a. Mục tiêu:** Rèn luyện thói quen chi tiêu hợp lý trong cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động

trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV yêu cầu và hướng dẫn HS rèn luyện thói quen chi tiêu tiền hợp lí, tiết kiệm bằng cách:

- Căn cứ vào số tiền mình có để lựa chọn những thứ ưu tiên cần mua.
- Khảo giá bán những thứ mình cần mua ở vài chỗ khác nhau.
- Quyết định mua gì, ở đâu và thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm, hợp lí.

**TỔNG KẾT**

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Chi tiêu hợp lí là một kĩ năng quan trọng mà mỗi người cần có để nâng cao chất lượng cuộc sống. Mỗi người cần biết lựa chọn ưu tiên cho các khoản chi khi số tiền hạn hẹp và thu thập thông tin về giá cả các mặt hàng cần mua để có thể tiết kiệm.
- GV nhận xét chung và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.

#### **IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

| Hình thức đánh giá                                                                       | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                            | Công cụ đánh giá                                                                       | Ghi chú |
|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học<br>Tạo cơ hội thực hành cho người học. | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học<br>- Hấp dẫn, sinh động<br>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học<br>Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.<br>- Hệ thống câu hỏi và bài tập<br>Trao đổi, thảo luận |         |

**HỒ SƠ DẠY HỌC** (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

### **CHỦ ĐỀ 4- RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

#### **TUẦN 16- TIẾT 48:**

#### **THAY ĐỔI NHỮNG THÓI QUEN CHI TIÊU CHƯA HỢP LÍ**

##### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Kể được việc sử dụng tiền hợp lí và những thói quen chi tiêu chưa tiết kiệm đã thay đổi của bản thân;
- Tích cực tham gia chuẩn bị triển lãm tranh, ảnh với chủ đề “Yêu thương và chia sẻ”.

**2. Năng lực:**

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Kể được việc sử dụng tiền hợp lí và những thói quen chỉ tiêu chưa tiết kiệm đã thay đổi của bản thân;
- Tích cực tham gia chuẩn bị triển lãm tranh, ảnh với chủ đề “Yêu thương và chia sẻ”.

**b. Nội dung:** hs chia sẻ về những việc làm thể hiện chỉ tiêu hợp lí và chưa hợp lí

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:
  - + Những việc em đã thực hiện sử dụng tiền hợp lí;
  - + Những thói quen chỉ tiêu chưa tiết kiệm em đã thay đổi.
- GV yêu cầu HS cả lớp chuẩn bị để tham gia triển lãm tranh, ảnh với chủ đề “Yêu thương và chia sẻ”

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI****a. Mục tiêu:** HS biết chỉ tiêu hợp lí**b. Nội dung:** thực hiện chỉ tiêu hợp lí**c. Sản phẩm:** kết quả của HS**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS xây dựng kế hoạch chỉ tiêu hợp lí cho bản thân.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

| Hình thức đánh giá                                                                                                                                 | Phương pháp đánh giá                                                                                                                                                                                                                                     | Công cụ đánh giá                                                            | Ghi Chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học.</li> <li>- Tạo cơ hội thực hành cho người học</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học</li> <li>- Hấp dẫn, sinh động.</li> <li>- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học.</li> <li>- Phù hợp với mục tiêu, nội dung.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý thức, thái độ của HS.</li> </ul> |         |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)**ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 4**

- Nêu được ít nhất 3 việc cần làm để sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.
  - Thường xuyên sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.
  - Nêu được ít nhất 3 việc cần làm để sắp xếp nội sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.
  - Thường xuyên sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.
  - Nhận biết đúng các tình huống giao tiếp phù hợp, không phù hợp.
  - Luôn thể hiện giao tiếp phù hợp trong các tình huống.
  - Thể hiện được cách chỉ tiêu hợp lí khi số tiền hạn chế.
- Mức độ em đạt được:** Đạt yêu cầu/ Chưa đạt yêu cầu

**TỔ TRƯỞNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Nga

**GIÁO VIÊN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hương

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:10 10/12/2025  
bởi Nguyễn Thị Hương ( badong\_huongnguyen ) – TRƯỜNG THCS BA ĐỘNG







**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:10 10/12/2025  
bởi Nguyễn Thị Hương ( badong\_huongnguyen ) – TRƯỜNG THCS BA ĐỘNG